

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 1
TRƯỜNG MẦM NON TUỔI HỒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 23/QĐ-MNTH

Quận 1, ngày 01 tháng 2 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố công khai dự toán ngân sách năm 2021
của Trường Mầm non Tuổi Hồng

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 369/QĐ-UBND ngày 27 tháng 01 năm 2021 của Ủy Ban nhân dân Quận 1 về việc bổ sung dự toán chi ngân sách năm 2021 cho Trường Mầm non Tuổi Hồng;

Xét đề nghị của bộ phận văn phòng Trường Mầm non Tuổi Hồng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán ngân sách nhà nước năm 2021 của Trường Mầm non Tuổi Hồng (theo các biểu đính kèm)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Hiệu trưởng và các bộ phận chuyên môn có liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Phòng TC-KH Q1;
- Công TTĐT trường;
- Lưu VT.



Nguyễn Thị Diễm Kim

Đơn vị: TRƯỜNG MẦM NON TUỔI HỒNG
Chương: 622

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC ĐẦU NĂM 2021 - LẦN 2

(Kèm theo Quyết định số 29 /QĐ-MNTH ngày 01 tháng 2 năm 2021
của Trường Mầm non Tuổi Hồng)

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

Đvt: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
1	2	3
A	DỰ TOÁN THU CHI HỌC PHÍ, THU KHÁC	
I	Thu từ học phí, thu khác	-
	- Thu học phí	
	- Thu khác	
II	Chi từ học phí, thu khác	-
	- Thu học phí	
	- Thu khác	
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước	
B	DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC	
I	Nguồn ngân sách trong nước	
1	Chi quản lý hành chính	
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	49,5
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	49,5
3.3	Kinh phí cải cách tiền lương	
II	Nguồn vốn viện trợ	
III	Nguồn vay nợ nước ngoài	

Ngày 01 tháng 2 năm 2021

Thủ trưởng đơn vị



Nguyễn Thị Diễm Kim